

Số: 152/2022/QĐST-HNGĐ

Tp. Cao Lãnh, ngày 28 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQU14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 145/2022/TLST-VHNGĐ, ngày 08 tháng 9 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Lê Minh C, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Số nhà 3, đường 30/4, tổ 18, khóm 2, Phường A, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2. Nguyễn Thị H, sinh năm 1983.

HKTT: Số nhà 3, đường 30/4, tổ 18, khóm 2, Phường A, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ liên hệ: Ấp Phú Y, xã Phú L, huyện Tân Châu, tỉnh An Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh C và chị H kết hôn với nhau năm 2011, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân Phường A thành phố Cao Lãnh cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 02/8/2011 là hôn nhân hợp pháp.

Thời gian chung sống, vợ chồng không có hạnh phúc nên chị H đã bỏ nhà đi khoảng 10 năm nay. Vợ chồng không còn chung sống với nhau từ năm 2012 cho đến nay. Khoảng thời gian xa nhau hai bên không có gặp nhau và cũng không có tìm cách hàn gắn tình cảm. Do đó, anh Lê Minh C và chị Nguyễn Thị H thống nhất thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Lê Minh Q, sinh ngày 01/12/2006, hiện nay con chung đang sống với anh C. Anh C và chị H thống nhất anh C được tiếp tục nuôi con chung Lê Minh Q, sinh ngày 01/12/2006 là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh C không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung, chị H không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

[4] Về tài sản chung: Anh Lê Minh C và chị Nguyễn Thị H thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Anh Lê Minh C và chị Nguyễn Thị H thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Minh C và chị Nguyễn Thị H phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Minh C và chị Nguyễn Thị H thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Lê Minh Q, sinh ngày 01/12/2006, hiện nay con chung đang sống với anh C. Anh C và chị H thống nhất anh C được tiếp tục nuôi con chung Lê Minh Q, sinh ngày 01/12/2006. Anh C không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung, chị H không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Minh C và chị Nguyễn Thị H phải chịu số tiền 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh C và chị H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011556 ngày 08/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh. Anh C và chị H đã nộp xong

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND phường 1;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Huế